BỘ NGOẠI GIAO

Số: 52/2017/TB-LPQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 28 tháng 12 năm 2017

THÔNG BÁO
Về việc điều ước quốc tế có hiệu lực

Thực hiện quy định tại Điều 56 của Luật Điều ước quốc tế năm 2016, Bộ Ngoại giao trân trọng thông báo:

Hiệp định giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa Li-bê-ri-a về miễn thị thực cho người mang hộ chiếu ngoại giao hoặc hộ chiếu công vụ, ký tại Hà Nội, ngày 08 tháng 12 năm 2017, có hiệu lực từ ngày 06 tháng 2 năm 2018.

Bộ Ngoại giao trân trọng gửi bản sao Hiệp định theo quy định tại Điều 59 của Luật nêu trên./.

TL. BỘ TRƯỞNG
KT.VỤ TRƯỞNG
VỤ LUẬT PHÁP VÀ ĐIỀU ƯỚC QUỐC TẾ
PHÓ VỤ TRƯỞNG

Lê Hải Triều

HIỆP ĐỊNH

GIỮA CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

VÀ

CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA LI-BÊ-RI-A

VỀ MIỄN THỊ THỰC CHO NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU NGOẠI GIAO HOẶC HỘ CHIẾU CÔNG VỤ

Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa Li-bê-ri-a, sau đây gọi là "các Bên Ký kết",

Mong muốn tạo thuận lợi cho việc nhập cảnh, xuất cảnh và đi lại của công dân của mình,

Đã thỏa thuận như sau:

Điều 1

1. Công dân của mỗi Bên ký kết mang hộ chiếu ngoại giao hoặc hộ chiếu công vụ còn giá trị được miễn thị thực khi nhập cảnh, xuất cảnh và quá cảnh lãnh thổ Bên ký kết kia qua các cửa khẩu dành cho giao lưu quốc tế.

2. Những người nêu tại Khoản 1 Điều này được phép cư trú trên lãnh thổ Bên ký kết kia tối đa là 90 ngày. Theo yêu cầu bằng văn bản của cơ quan đại diện ngoại giao hoặc lãnh sự của Bên ký kết mà người đó là công dân, Bên ký kết kia có thể gia hạn thời gian tạm trú.

Điều 2

1. Công dân của mỗi Bên ký kết này mang hộ chiếu ngoại giao hoặc hộ chiếu công vụ là thành viên cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan lãnh sự của nước mình đóng trên lãnh thổ Bên ký kết kia được tạm trú và xuất nhập cảnh miễn thị thực trong suốt nhiệm kỳ công tác chính thức. Các ưu đãi này cũng áp dụng cho công dân của Bên ký kết này là đại diện của nước mình tại các tổ chức quốc tế đóng trên lãnh thổ bên ký kết kia nếu họ cũng mang loại hộ chiếu kể trên.

2. Vợ hoặc chồng và các con của những người nói tại khoản 1 Điều này nếu mang hộ chiếu ngoại giao hoặc hộ chiếu công vụ hoặc tên của người con được ghi vào hộ chiếu của cha hoặc mẹ thì cũng được hưởng các ưu đãi tương tự.

Điều 3

Các cơ quan có thẩm quyền của hai Bên ký kết sẽ thông báo cho nhau qua đường ngoại giao và trong thời hạn sớm nhất có thể được về việc thay đổi những quy định liên quan đến nhập cảnh, xuất cảnh và tạm trú đối với người nước ngoài.

Điều 4

1. Hiệp định này không miễn cho những người mang các loại hộ chiếu kể trên nghĩa vụ tôn trọng pháp luật của nước sở tại.

2. Mỗi Bên ký kết có quyền từ chối nhập cảnh hay rút ngắn thời hạn tạm trú trên lãnh thổ nước mình đối với bất kỳ công dân nào của Bên ký kết kia.

Điều 5

Trong trường hợp công dân của Bên ký kết này mất hộ chiếu trên lãnh thổ Bên ký kết kia thì phải khai báo cho cơ quan đại diện ngoại giao hoặc cơ quan lãnh sự của nước mình và các cơ quan liên quan của nước sở tại. Sau khi cấp hộ chiếu hoặc giấy tờ đi lại mới phù hợp với pháp luật nước mình, cơ quan đại diện ngoại giao hoặc cơ quan lãnh sự thông báo cho cơ quan hữu quan của nước sở tại về việc hủy bỏ số hộ chiếu cũ và cấp hộ chiếu hoặc giấy tờ đi lại mới.

Điều 6

Vì những lý do an ninh hoặc y tế, bất kỳ Bên ký kết nào cũng có thể đình chỉ một phần hoặc toàn bộ việc thi hành Hiệp định này. Trong trường hợp đó Bên ký kết đưa ra quyết định đình chỉ việc thi hành Hiệp định cần thông báo kịp thời cho Bên ký kết kia qua đường ngoại giao.

Điều 7

Thông qua đường ngoại giao, các Bên ký kết trao cho nhau mẫu các loại hộ chiếu quốc gia hiện hành, chậm nhất là 30 ngày trước khi Hiệp định này có hiệu lực hoặc các mẫu hộ chiếu mới chậm nhất là 30 ngày trước khi sử dụng.

Điều 8

1. Hiệp định này có hiệu lực sau 60 ngày kể từ ngày ký.

2. Hiệp định này có giá trị không thời hạn, trừ khi một Bên ký kết thông báo trước 03 tháng cho Bên ký kết kia bằng văn bản về ý định chấm dứt Hiệp định này.

3. Hiệp định này có thể được sửa đổi và bổ sung bằng văn bản qua đường ngoại giao theo sự thỏa thuận của hai Bên ký kết.

*Làm tại **Hà Nội, ngày 08 tháng 12 năm 2017**, thành hai bản, mỗi bản bằng tiếng Việt và tiếng Anh. Văn bản tiếng Việt và tiếng Anh có giá trị như nhau.*

THAY MẶT CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM	**THAY MẶT CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA LI-BÊ-RI-A**
VŨ HỒNG NAM	**DEHPUE Y. ZUO**
Thứ trưởng Bộ Ngoại giao	**Thứ trưởng Bộ Ngoại giao phụ trách Hợp tác quốc tế và Hội nhập kinh tế**

AGREEMENT

BETWEEN

THE GOVERNMENT OF THE

SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM

AND

THE GOVERNMENT OF THE

REPUBLIC OF LIBERIA

ON VISA EXEMPTION FOR HOLDERS OF

DIPLOMATIC OR OFFICIAL PASSPORTS

The Government of the Socialist Republic of Viet Nam and the Government of the Republic of Liberia, hereinafter referred to as the "Contracting Parties";

Desiring to strengthen and develop the friendly relations between the two countries;

Have agreed as follows:

Article 1

1. Citizens of one Contracting Party, who are holders of valid diplomatic or official passports, shall be exempted from visa requirements for entry into, exit from and transit through the territory of the other Contracting Party at the border checkpoints designated for international travel.

2. The persons mentioned in Paragraph 1 of this Article shall be permitted to stay in the territory of the other Contracting Party for a maximum period of 90 days. Upon the request in writing of the diplomatic mission or consular post of the Contracting Party whose citizens the passport holders are, the other Contracting Party may extend the permit of residence for those persons.

Article 2

1. Citizens of the one Contracting Party, who are members of the diplomatic mission or consular post of their country accredited to the territory of the other Contracting Party, shall be exempted from visa requirements for entry into and exit from the territory of the other Contracting Party during the whole period of their assignment, provided that they are holders of diplomatic or official passports. They shall also be permitted to stay there during this period. Citizens of one Contracting Party who are the representatives of his/her country in the international organizations located in the territory of the other Contracting Party and hold the said passports shall also enjoy the rights mentioned above.

2. The same privileges shall also apply to the spouse and children of persons mentioned in Paragraph 1 of this Article, provided that they are

holders of diplomatic or official passports or the children's names are entered in their father's or mother's passport.

Article 3

Through diplomatic channels, the competent authorities of the two Contracting Parties shall, at the earliest time as possible, inform each other of changes of their laws and regulations concerning the entry, exit and temporary stay of foreigners.

Article 4

1. This Agreement shall not exempt persons who are holders of the said passports from the obligation to observe laws and regulations of the host country.

2. Each Contracting Party has the right to refuse entry into or to shorten the duration of stay in its territory to any citizen of the other Contracting Party.

Article 5

If a citizen of one Contracting Party loses his/her valid diplomatic or official passport in the territory of the other Contracting Party, he/she shall inform the diplomatic mission or consular post concerned and the relevant authorities of the host country. After issuing a new passport or travel document in accordance with its laws and regulations, the said diplomatic mission or consular post shall inform the relevant authorities of the host country of the revocation of the lost passport as well as the above issuance.

Article 6

For reasons of national security or public health, either Contracting Party may, in whole or in part, suspend the implementation of this Agreement. In that case, the Contracting Party that decides on the suspension shall immediately notify to the other Contracting Party of such a decision through diplomatic channels.

Article 7

Through diplomatic channels, the Contracting Parties shall convey to each other specimens of diplomatic and official passports being used by each Contracting Party before the entry into force of this Agreement or the specimens of new diplomatic and official passports at least 30 (thirty) days before their introduction.

Article 8

1. This Agreement shall enter into force 60 (sixty) days after the date of signing.

2. This Agreement shall be effective for an indefinite period, unless either Contracting Party gives to the other Contracting Party three-month notice in advance in writing of its intention to terminate the validity of this Agreement.

3. This Agreement may be amended and supplemented by written notification through diplomatic channels by mutual consent of the Contracting Parties.

*Done at **Ha Noi** on **December** 8th, **2017** in duplicate, each in Vietnamese and English languages. The Vietnamese and English texts are equally authentic.*

FOR THE GOVERNMENT OF THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM	**FOR THE GOVERNMENT OF THE REPUBLIC OF LIBERIA**
VU HONG NAM **Deputy Minister of Foreign Affairs**	**DEHPUE Y. ZUO** **Deputy Minister of Foreign Affairs For International Cooperation and Economic Integration**

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ XUẤT BẢN

Địa chỉ: Số 1, Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, Hà Nội
Điện thoại liên hệ:
- Nội dung: 080.44417; Fax: 080.44517
- Phát hành: 080.48543
Email: congbao@chinhphu.vn
Website: http://congbao.chinhphu.vn
In tại: Xí nghiệp Bản đồ 1- Bộ Quốc phòng

Giá: 10.000 đồng